

Số: 02./2022/BCH/BC-HĐQT

Hải Dương, ngày 28 tháng 1 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2021)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán

- Tên công ty: Công ty cổ phần B.C.H
- Địa chỉ trụ sở chính: Km 77+500, xã Kim Liên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại: 022 0356 0641 Fax: 022 0356 0642
- Email: bch@gmail.com Website: www.bch.com.vn
- Vốn điều lệ: 190.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: BCA
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2021/BCH/NQ-ĐHĐCĐ	29/04/2021	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Nguyễn Duy Luân	Chủ tịch HĐQT		
2	Ông: Đặng Ngọc Hưng	Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc		
3	Bà: Nguyễn Thị Dung	Thành viên HĐQT		
4	Ông: Phạm Bá Phú	Thành viên HĐQT	29/04/2021	

5	Ông Nguyễn Tổng Thắng	Thành viên HĐQT độc lập	29/04/2021	
---	-----------------------	-------------------------	------------	--

2. Các cuộc họp HĐQT:

Srt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Nguyễn Duy Luân	04	100%	
2	Ông: Đặng Ngọc Hưng	04	100%	
3	Ông: Phạm Bá Phú	04	100%	
4	Bà: Nguyễn Thị Dung	03	100%	Bổ nhiệm từ ngày 29/04/2021
5	Ông: Nguyễn Tổng Thắng	03	100%	Bổ nhiệm từ ngày 29/04/2021

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ và các Quy chế của Công ty, HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban Giám đốc trong việc triển khai sản xuất kinh doanh và các nhiệm vụ được giao khác. Xuyên suốt năm 2021, HĐQT đã trực tiếp làm việc cùng Ban giám đốc để trao đổi, chất vấn nhằm: Đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; Đưa ra các giải pháp đối với những vấn đề chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu; Đề ra các kế hoạch, định hướng phát triển Công ty trong thời gian tới.

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Giám đốc đã đảm bảo tất cả các hoạt động đều tuân thủ theo đúng quy định Pháp luật, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	09/03/2021	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông: Trần Ngọc Hân	Trưởng BKS		Kế toán
2	Ông: Vũ Văn Dương	Thành viên BKS		Kế toán
3	Bà: Nguyễn Thị Linh	Thành viên BKS		Kế toán

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Trần Ngọc Hân	04	100%	100%	
2	Ông: Vũ Văn Dương	04	100%	100%	
3	Bà: Nguyễn Thị Linh	04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2021, BKS đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ và Quy chế về tổ chức và hoạt động của BKS. Theo đó, HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban chức năng luôn cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty dưới sự giám sát chặt chẽ và tích cực của BKS.

Qua kết quả giám sát, BKS ghi nhận trong năm 2021, các thành viên HĐQT và Ban Giám đốc đã hoàn thành triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên được thông qua. Các nghị quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định tại Điều lệ Công ty. Ban giám đốc đã tổ chức triển khai nhiệm vụ, kế hoạch theo nội dung định hướng, yêu cầu tại các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Trong năm 2021, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về BKS để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc và các mặt hoạt động của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS thường xuyên tham gia các cuộc họp định kỳ của HĐQT, cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban giám đốc, cũng như chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra; nhận được sự phối hợp từ Ban giám đốc trong quá trình triển khai nhiệm vụ giám sát.

- BKS đã thực hiện kiểm tra các nghị quyết, quyết định do HĐQT cung cấp, đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định; Kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ Công ty đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật mới ban hành và tình hình phát triển của Công ty.

- Hàng quý, BKS thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Giám đốc công ty và thẩm định báo cáo tài chính, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Đặng Ngọc Hưng	03/06/1979	Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	
2	Bà: Nguyễn Thị Dung	16/03/1981	Cử nhân kinh tế	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Lê Thu Phương	17/07/1983	Cử nhân kế toán	

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Duy Luân	-	Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	-	Cố đồng lớn, người nội bộ
2	Đặng Ngọc Hưng	-	Thành viên HĐQT kiêm TGD	-	-	-	-	-	Cố đồng lớn, người nội bộ
3	Phạm Bá Phú	-	Thành viên HĐQT	-	-	-	-	-	Cố đồng lớn, người nội bộ
4	Nguyễn Thị Dung	-	Thành viên HĐQT kiêm phó TGD	-	-	-	-	-	Người nội bộ
5	Nguyễn Tông Thăng	-	Thành viên HĐQT độc lập	-	-	-	-	-	Người nội bộ
6	Trần Ngọc Hân	-	Trưởng BKS	-	-	-	-	-	Người nội bộ
7	Nguyễn Thị Linh	-	Thành viên BKS	-	-	-	-	-	Người nội bộ
8	Vũ Văn Dương	-	Thành viên BKS	-	-	-	-	-	Người nội bộ
9	Lê Thu Phương	-	Kế toán trưởng	-	-	-	-	-	Cố đồng lớn, người nội bộ

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.



VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2021):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Nguyễn Duy Luân	-	Chủ tịch HĐQT			1.668.000	8,78%	
1	Nguyễn Duy Hoát	-	-			0	0	Bố đẻ
2	Nông Thị Thu Huyền	-	-			0	0	Vợ
3	Nguyễn Duy Đạt	-	-			0	0	Anh ruột
4	Đào Thị Sáu	-	-			0	0	Chị dâu
5	Nguyễn Thị Huệ	-	-			0	0	Chị ruột
6	Nguyễn Trọng Phương	-	-			0	0	Anh rể
7	Nguyễn Thị Loan	-	-			0	0	Chị ruột
8	Nguyễn Trọng Xuyên	-	-			0	0	Anh rể
9	Nguyễn Thị Yên	-	-			0	0	Em gái
10	Nguyễn Văn Miện	-	-			818.000	4,3%	Em rể
11	CTCP thép Việt Ý	-	-			0	0	Thành viên HĐQT
II	Đặng Ngọc Hưng	-	Thành viên HĐQT kiêm TGB			1.126.000	5,93%	
I	Đặng Ngọc Hợi	-	-			0	0	Bố ruột

2	Nguyễn Thị Lê	-	-	-	-	0	0	Mẹ ruột
3	Nguyễn Thị Vân	-	-	-	-	0	0	Vợ
4	Đặng Minh Tuấn	-	-	-	-	0	0	Con ruột
5	Đặng Khánh Chi	-	-	-	-	0	0	Con ruột
6	Đặng Thị Huệ	-	-	-	-	0	0	Chị ruột
7	Doãn Ngọc Hà	-	-	-	-	0	0	Anh rể
8	Đặng Thị Hương	-	-	-	-	0	0	Chị ruột
9	Nguyễn Quốc Cường	-	-	-	-	0	0	Anh rể
10	CTCP thép Việt Ý	-	-	-	-	0	0	Phó Tổng giám đốc
III	Phạm Bá Phú	-	-	Thành viên HĐQT	-	976.000	5,14%	
1	Phạm Bá Thạc	-	-	-	-	0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Phần	-	-	-	-	0	0	Mẹ đẻ
3	Đặng Văn Hương	-	-	-	-	0	0	Bố vợ
4	Nguyễn Thị Ân	-	-	-	-	0	0	Mẹ vợ
5	Đặng Thị Chi	-	-	-	-	0	0	Vợ
6	Phạm Bá Tùng	-	-	-	-	0	0	Con ruột
7	Phạm Tùng Bách	-	-	-	-	0	0	Con ruột
8	Phạm Minh Phúc	-	-	-	-	0	0	Con ruột

9	Phạm Thị Thuần	-	-	-	-	100	0,0005	Chi ruột
10	Phạm Thị Thuận	-	-	-	-	0	0	Chi ruột
11	Phạm Thị Tươi	-	-	-	-	100	0,0005	Em ruột
12	Nguyễn Hồng Nam	-	-	-	-	100	0,0005	Anh rể
13	Phạm Trí Thành	-	-	-	-	0	0	Anh rể
IV	Nguyễn Thị Dung	-	-	-	Tv HĐQT kiêm Phó Tổng GD	0	0%	
1	Nguyễn Đình Trai	-	-	-	-	0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Duyên	-	-	-	-	0	0	Mẹ đẻ
3	Phạm Xuân Thịnh	-	-	-	-	0	0	Bố chồng
4	Trần Thị Bé	-	-	-	-	0	0	Mẹ chồng
5	Phạm Chí Dũng	-	-	-	-	100	0,0005	Chồng
6	Phạm Minh Đức	-	-	-	-	0	0	Con ruột
7	Phạm Bình Minh	-	-	-	-	0	0	Con ruột
8	Nguyễn Đình Huy	-	-	-	-	0	0	Em ruột
9	Nguyễn Thị Huyền	-	-	-	-	0	0	Em ruột
V	Nguyễn Tổng Thắng	-	-	-	Thành viên HĐQT độc lập	0	0	
1	Nguyễn Tổng Dung	-	-	-	-	0	0	Bố đẻ

2	Nguyễn Thị Hoa	-	-	-	-	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Bằng	-	-	-	-	0	Vợ
4	Nguyễn Thủy Dương	-	-	-	-	0	Con ruột
5	Nguyễn Minh Khôi	-	-	-	-	0	Con ruột
6	Nguyễn Tống Kiên	-	-	-	-	0	Anh ruột
7	Nguyễn Tống Quyết	-	-	-	-	0	Anh ruột
8	Nguyễn Tống Chiến	-	-	-	-	0	Anh ruột
VI	Trần Ngọc Hân	-	-	Trưởng BKS	-	63.000	0,33%
1	Trần Duy Hưng	-	-	-	-	0	Bố đẻ
2	Lương Thị Hằng	-	-	-	-	0	Mẹ đẻ
3	Đào Thị Tuyền	-	-	-	-	0	Vợ
4	Trần Tài	-	-	-	-	0	Em ruột
5	Trần Tuệ Nhi	-	-	-	-	0	Con ruột
6	Trần Minh Khang	-	-	-	-	0	Con ruột
7	Trần Anh Thư	-	-	-	-	0	Con ruột
VII	Vũ Văn Dương	-	-	Thành viên BKS	-	63.000	0,33%
1	Vũ Văn Hà	-	-	-	-	0	Bố
2	Nguyễn Thị Huệ	-	-	-	-	0	Mẹ đẻ

3	Nguyễn Văn Phôn	-	-	-	Mẹ vợ	0	0
4	Nguyễn Thị Dung	-	-	-	Bố vợ	0	0
5	Vũ Quốc Thái	-	-	-	Anh ruột	0	0
6	Nguyễn Thị Anh	-	-	-	Vợ	0	0
7	Vũ Quỳnh Như	-	-	-	Con ruột	0	0
VIII	Nguyễn Thị Linh	-	-	Thành viên BKS		38.000	0,2%
1	Nguyễn Thị Lương	-	-	-	Mẹ	0	0
2	Nguyễn Thị Bình	-	-	-	Em ruột	0	0
3	Nguyễn Duy Long	-	-	-	Em ruột	0	0
IX	Lê Thu Phương	-	-	Kế toán trưởng		1.343.000	7,068%
1	Phạm Thị Hiệp	-	-	-	Mẹ đẻ	0	0
2	Nguyễn Duy Quang	-	-	-	Chồng	0	0
3	Nguyễn Duy Vinh	-	-	-	Con ruột	0	0
4	Nguyễn Phương Dung	-	-	-	Con ruột	0	0
5	Lê Hồng Thanh	-	-	-	Anh ruột	0	0
6	Lê Thị Thanh Hòa	-	-	-	Chị đầu	0	0

* 2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT;
- Lưu: VT. *ms*

CHỦ TỊCH HĐQT
(tên và đóng dấu)



CÔNG TY
CỔ PHẦN
B.C.H.

Nguyễn Duy Luân



SĐKKD: ...
H. KIM